

Số: /KH-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Phát triển đô thị trên địa bàn huyện Hà Quảng đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về phát triển Huyện Hà Quảng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 về Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị huyện Hà Quảng đến năm 2030; Chương trình số 05-CT/HU ngày 23/10/2021 của Huyện Ủy Hà Quảng về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị, du lịch, giai đoạn 2021-2035;

Tổ chức thực hiện, định hướng phát triển đô thị có trọng tâm, trọng điểm trong việc lập quy hoạch xây dựng các đô thị mới, xây dựng đề án nâng loại đô thị và đầu tư phát triển đô thị theo đúng lộ trình, phù hợp với quy định và tình hình thực tế tại mỗi thị trấn, khu dân cư.

UBND huyện Hà Quảng xây dựng kế hoạch phát triển đô thị trên địa bàn huyện đến năm 2030 như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Triển khai thực hiện phát triển hệ thống đô thị huyện Hà Quảng có kế hoạch cụ thể đảm bảo đầu tư có trọng tâm trọng điểm, tiết kiệm tài nguyên, sử dụng hiệu quả nguồn lực; phát triển trên nguyên tắc tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội; giữ được cảnh quan môi trường, bảo tồn tối đa cảnh quan thiên nhiên; phát triển đô thị gắn với phát triển ngành nông nghiệp công nghệ cao, phát triển du lịch sinh thái đô thị xanh, nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân đô thị. Lựa chọn các vị trí, địa điểm để kêu gọi đầu tư phù hợp với điều kiện thực tế, có khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật, phù hợp với điều kiện hiện trạng, điều kiện tự nhiên, ưu tiên vị trí liền kề với các đô thị hiện hữu. Trong đó trọng tâm phát triển thị trấn Xuân Hòa, Thông Nông, Trung tâm xã Sóc Hà trở thành đô thị loại V; lập các đề án quy hoạch chi tiết, kêu gọi các nguồn lực đầu tư các dự án khu đô thị, công trình đầu mối, hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung của toàn huyện.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện phát triển đô thị đến hết năm 2025 trên địa bàn huyện Hà Quảng có 02 đô thị loại V; Định hướng đến năm 2030 một số tiêu chí tại các đô thị (thị trấn Xuân Hòa, thị trấn Thông Nông) đạt theo tiêu chí đô thị loại IV và Sóc Giang đạt đô thị loại V.

2.2 Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn từ năm 2022- 2025

- Đầu tư hoàn thiện các tiêu chí đạt đô thị loại V đối với thị trấn Xuân Hòa, Thông Nông đáp ứng các quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị

2.2. Giai đoạn từ năm 2025 – 2030

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện một số tiêu chí về phát triển cơ sở hạ tầng, kiến trúc cảnh quan tại các thị trấn Xuân Hòa, Thông Nông đạt tiêu chí đô thị loại IV.

- Đến năm 2030 xã Sóc Hà đạt đô thị loại V.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÁC THỊ TRẤN, XÃ SÓC HÀ

Các tiêu chí về đô thị được đánh giá theo Quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.

1. Thị trấn Xuân Hòa

Thị trấn Xuân Hòa chưa đạt các tiêu chí đô thị loại V với mức điểm 71.27/100 điểm; còn một số chỉ tiêu hiện tại chưa đạt, cần phải quan tâm đầu tư nâng cấp, cải tạo đặc biệt là hệ thống hạ tầng kỹ thuật, vệ sinh môi trường, cây xanh, hạ tầng xã hội.

- Chỉ tiêu 1: Vị trí, vai trò, chức năng, có cấu và trình độ PTKTXH đạt: 14,25/20 điểm.

- Chỉ tiêu 2: Quy mô dân số đô thị đạt: 6,0/8,0 điểm.

- Chỉ tiêu 3: Mật độ dân số đạt: 3,5/6,0 điểm.

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt: 0/6,0 điểm.

- Chỉ tiêu 5: Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan đô thị đạt: 47,52/60,0 điểm;

(Chi tiết theo biểu kèm theo - 01)

2. Thị trấn Thông Nông

Thị trấn Xuân Hòa chưa đạt các tiêu chí đô thị loại V với mức điểm 66,25/100 điểm; đối với tiêu chí đô thị loại V còn một số chỉ tiêu hiện tại chưa đạt, cần tổ chức thực hiện đầu tư nâng cấp, cải tạo hệ thống hạ tầng kỹ thuật, vệ sinh môi trường, cây xanh, hạ tầng xã hội

- Chỉ tiêu 1: Vị trí, vai trò, chức năng, có cấu và trình độ PTKTXH đạt: 13,75/20 điểm.

- Chỉ tiêu 2: Quy mô dân số đô thị đạt: 6/8,0 điểm(không đạt)

- Chỉ tiêu 3: Mật độ dân số đạt: 0/6,0 điểm.

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt: 0,00/6,0 điểm.

- Chỉ tiêu 5: Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan đô thị đạt: 46.50/60,0 điểm;

(Chi tiết theo biểu kèm theo - 02)

3. Cửa khẩu Sóc Giang

Là khu vực dân cư, khu vực cửa khẩu chưa hình thành đô thị; Là khu cửa khẩu phụ với Trung Quốc, sẽ được nâng cấp thành cửa khẩu quốc gia trong tương lai (theo quy hoạch vùng tỉnh); Đóng vai trò quan trọng về an ninh quốc phòng và kinh tế biên mậu; đánh giá các tiêu chí Sóc Giang đạt **58,65/100** điểm (chưa đạt điểm quy định tối thiểu 75/100 điểm). Cụ thể:

- Chỉ tiêu 1: Vị trí, vai trò, chức năng, cơ cấu và trình độ PTKTXH đạt: 14,65/20 điểm.

- Chỉ tiêu 2: Quy mô dân số đô thị đạt: 6,0/8,0 điểm.

- Chỉ tiêu 3: Mật độ dân số đạt: 4,5/6,0 điểm.

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt: 4,50/6,0 điểm.

- Chỉ tiêu 5: Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan đô thị đạt: 33,5/60,0 điểm;

(Có biểu chi tiết kèm theo- 03)

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ ĐÔ THỊ

1. Thị trấn Xuân Hòa

- Đầu tư hoàn thiện các tiêu chí đạt đô thị loại V năm 2025, đô thị loại IV năm 2030; là trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế - xã hội; Trung tâm văn hóa, giáo dục, thương mại, dịch vụ. Có vị trí an ninh, quốc phòng quan trọng.

- Thực hiện các chỉ tiêu tại đô thị theo biểu chi tiết **04** kèm theo kế hoạch này

2. Thị trấn Thông Nông

- Xác định là trung tâm cấp huyện về kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của cụm liên xã, có vị trí an ninh, quốc phòng quan trọng Tập trung thực hiện đầu tư xây dựng các chỉ tiêu về kết cấu hạ tầng tại các đô thị;

- Thực hiện các chỉ tiêu đô thị theo biểu chi tiết **05** kèm theo Kế hoạch này

3. Thị trấn Sóc Giang

Thực hiện điều chỉnh quy hoạch, trên cơ sở quy hoạch NTM với Quy hoạch khu vực kinh tế cửa khẩu để đảm bảo quá trình thực hiện. Phân thành 02 khu vực trung tâm và khu cửa khẩu; Diện tích 190 ha; Quy mô dân số 5.000 người. Lập đề án, xây dựng kế hoạch, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng để Sóc Giang đạt các tiêu chí đô thị loại V và năm 2030

(Có biểu chi tiết kèm theo-06)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp phát triển đô thị (06 nhóm giải pháp).

1. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng quy hoạch

- Lựa chọn các đơn vị tư vấn có đủ năng lực, thực hiện thiết kế các đồ án quy hoạch đạt chất lượng tốt, có tầm nhìn đảm bảo phát triển đô thị bền vững, là cơ sở để thu hút đầu tư xây dựng.

- Đối với các chủ đầu tư (nguồn vốn doanh nghiệp) được giao tổ chức lập quy hoạch cần phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức lựa chọn các đơn vị tư vấn có đủ năng lực.

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định quy hoạch.

2. Nhóm giải pháp nâng cao năng lực quản lý quy hoạch

Các thiết chế quản lý, bộ máy nhân sự, nguồn nhân lực, cơ chế vận hành cho các cơ quan quản lý quy hoạch, tăng cường năng lực quản lý của chính quyền tại các thị trấn.

3. Nhóm giải pháp về xúc tiến đầu tư

Tăng cường công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư phát triển dịch vụ, du lịch, công nghiệp để phát triển đô thị đồng thời có kế hoạch thu hút đầu tư vào các khu đô thị tại thành phố, thị trấn theo định hướng phát triển đô thị; kêu gọi đầu tư các dự án thuộc chương trình kết cấu hạ tầng.

4. Nhóm giải pháp về phát triển thị trường bất động sản

Đẩy mạnh hình thức đấu giá quyền sử dụng đất để điều tiết thị trường và tăng nguồn thu cho ngân sách. Sử dụng nguồn thu từ tiền sử dụng đất một cách hợp lý. Xây dựng chính sách tài chính đất đai phù hợp để khuyến khích sử dụng đất tiết kiệm, bảo vệ môi trường, khuyến khích đầu tư các ngành nghề sử dụng ít đất nhưng tạo giá trị gia tăng cao, sử dụng nhiều lao động. Đảm bảo khai thác tốt các quỹ đất đô thị có lợi thế về thương mại dịch vụ, du lịch, đất ở đô thị.

5. Nhóm giải pháp về nguồn vốn

- Cân đối các nguồn vốn ngân sách huyện, tỉnh, ngân sách trung ương, vốn từ các tổ chức tài chính trong nước hoặc Quốc tế như ADB, WB,...; các nguồn vốn tài trợ, vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA, các nguồn thu khác để đầu tư xây dựng chỉnh trang đô thị; huy động nguồn vốn xã hội hóa để tăng cường chất lượng sống trong các khu dân cư. Vận động Nhân dân tham gia đóng góp nguồn lực vào phát triển hạ tầng đô thị: Tạo quỹ đất để xây dựng các công trình hạ tầng, trồng và chăm sóc cây xanh ở nơi cư trú, tham gia đóng góp vật liệu, ngày công vào xây dựng hạ tầng kỹ thuật như vỉa hè, đường khu dân cư, hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng ngõ phố,...

- Kêu gọi thu hút vốn đầu tư (vốn xã hội hóa, vốn hỗn hợp, vốn hợp pháp khác...) đối với các dự án ưu tiên phát triển đô thị, đầu tư xây dựng hoàn chỉnh về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội hình thành các khu đô thị mới cần các nguồn vốn

lớn, sử dụng nguồn vốn doanh nghiệp với các hình thức đầu tư như đối tác công tư (PPP), dự án có sử dụng đất...;

6. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách

- Chính sách ưu đãi đầu tư đối với các dự án xã hội hóa: Ưu đãi về giá cho thuê, xây dựng cơ sở vật chất;

- Chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng công trình hạ tầng như: Quy định cụ thể danh mục khuyến khích đầu tư công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật; chính sách ưu đãi về tài chính; khuyến khích lựa chọn các nhà đầu tư uy tín, có năng lực; nghiên cứu quy chế quản lý thu hút, khuyến khích đầu tư để tạo sự minh bạch, cạnh tranh, đảm bảo phát triển bền vững; khuyến khích thực hiện các dự án theo hình thức đầu tư đối tác công tư PPP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng ban ngành và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển đô thị huyện Hà Quảng.

- Rà soát danh mục các đề án quy hoạch chung xây dựng thị trấn cần điều chỉnh quy hoạch.

- Tham mưu giúp UBND huyện tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và định kỳ việc triển khai kế hoạch phát triển đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, đánh giá quá trình đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch tại đô thị được nâng loại; mở rộng phạm vi hành chính.

- Tổ chức lập đề án công nhận loại đô thị; phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nội vụ và các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng; lập đề án công nhận loại đô thị; thành lập đô thị trên địa bàn huyện.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Hướng dẫn cơ chế ưu đãi, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng phát triển đô thị theo các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch. Tham mưu phân bổ các nguồn vốn từ ngân sách để thực hiện đầu tư phát triển đô thị

3. Phòng Tài nguyên - Môi trường

Chủ trì phối hợp các Phòng ban, UBND các xã, thị trấn rà soát đánh giá hiệu quả sử dụng đất tại khu vực đô thị hiện hữu và các khu vực dự kiến phát triển đô thị; Tham mưu thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, TĐC khi triển khai thực hiện các dự án phát triển đô thị

4. Các phòng ban ngành liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp nghiên cứu, xây dựng cơ chế triển khai thực hiện các chính sách có liên quan đến quản lý phát triển đô thị.

5. UBND thị trấn Xuân Hòa, Thông Nông, xã Sóc Hà

Chủ động tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng phát triển các khu trung tâm, đề xuất danh mục điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch chi tiết thuộc địa phương quản lý.

Chủ động triển khai thực hiện các nội dung phát triển đô thị thuộc trách nhiệm của cơ sở như: Phát triển KT-XH, nâng cao thu nhập cho nhân dân; tăng cường công tác quản lý xây dựng, vệ sinh môi trường, chỉnh trang đường phố xanh, sạch, đẹp; đảm bảo quốc phòng an ninh; xây dựng nhà ở đảm bảo các tiêu chí theo quy định của Bộ xây dựng...

Yêu cầu các phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan định kỳ 6 tháng, hằng năm, các cơ quan, đơn vị đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi về UBND huyện (qua Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện).

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng tỉnh (B/c);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm Văn hóa, Thể thao và TT huyện;
- C, PVP UBND huyện;
- Lưu: VT, KT&HT (Chiến, Bắc).

CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Tùng